

ĐẮK NÔNG

trong thập niên đầu thế kỷ XXI

NGUYỄN VĂN THỦ*

Dăk Nông nằm ở phía Tây dãy Trường Sơn, cực Nam Tây Nguyên, là vùng đất có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, hùng vĩ; nền văn hóa dân gian phong phú, giàu bản sắc. Đồng bào các dân tộc có truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo trong lao động, anh hùng bất khuất trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Đăk Nông cũng là vùng đất giàu tiềm năng, thuận lợi cho phát triển nông, lâm nghiệp và công nghiệp chế biến nông – lâm sản; nguồn thủy năng dồi dào để phát triển thủy điện.

Xuất phát từ yêu cầu khách quan của sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội và bảo đảm quốc phòng- an ninh của vùng Tây Nguyên, thực hiện Nghị quyết số 22/2003/QH11, ngày 26 - 11- 2003 của Quốc hội Khóa 11, ngày 1-1 - 2004 tỉnh Đăk Nông được thành lập và đi vào hoạt động. Ngay từ năm đầu thành lập tỉnh, tổng sản phẩm GDP tăng 10,5% so với năm 2003. GDP bình quân đầu người đạt hơn 4,3 triệu đồng/năm, tăng 14% so với năm trước; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 14,6 % xuống còn 9,95 % (theo tiêu chí cũ)...

Sau hơn 5 năm xây dựng và phát triển, với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của các cấp ủy Đảng,

chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có sự phát triển vượt bậc. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm tăng trên 14%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 13 triệu đồng/năm (năm 2009 là 13,9 triệu đồng, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 590 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2008); quốc phòng an ninh được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố, cơ bản đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sản xuất nông nghiệp có những chuyển biến rõ nét, cơ cấu cây trồng được chuyển đổi theo hướng tích cực. Sản lượng lương thực năm 2009 đạt 288 nghìn tấn, tăng 156 nghìn tấn so với năm 2003 và tăng 39 nghìn tấn so với năm 2008.

Sản xuất công nghiệp có tốc độ tăng trưởng nhanh, nếu như năm 2003 giá trị sản xuất công nghiệp chỉ đạt 82 tỷ đồng thì đến năm 2008 đạt 1.510 tỷ đồng, gấp hơn 18 lần. Năm 2009 ước thực hiện 1.255 tỷ đồng, tăng 28,06 % so với cùng kỳ. Một số nhà máy thủy điện như Đăc Rung, Buôn Tua Srah hoàn thành và đi vào hoạt động; hoàn thành dự án cung cấp điện 116 thôn, buôn thuộc chương trình cấp điện 5 tỉnh Tây Nguyên. Khu công

* Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy

nghiệp Tâm Thắng đã tiếp nhận mới 6 dự án đăng ký đầu tư, với tổng số vốn 147 tỷ đồng, nâng tổng số dự án đăng ký lên 30 dự án, trong đó 15 dự án đã đi vào hoạt động, 11 dự án đang xây dựng cơ bản và 4 dự án đăng ký đầu tư. Giá trị sản xuất - kinh doanh ngành thương mại - dịch vụ tăng nhanh, doanh thu năm 2008 đạt 539,2 tỷ đồng, tăng gấp 2 lần so với năm 2003. Xuất khẩu tăng bình quân 27,7% năm. Kim ngạch xuất khẩu năm 2008 ước đạt 195 triệu USD, gấp 64 lần so với năm 2003. Năm 2009, tổng mức bán lẻ hàng hóa trên địa bàn ước đạt 3.506 tỷ đồng, tăng 29,95% so với năm 2008. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 227 triệu USD, tăng 10,73% so với cùng kỳ năm 2008. Doanh thu du lịch ước đạt 17 tỷ đồng, tăng 41,7% so với năm 2008.

Kết cấu hạ tầng có bước phát triển cơ bản. Tính đến năm 2009 đã nhựa hóa đường tỉnh lộ, huyện lộ khoảng 60%; 45% số buôn, bon có 1-2 km đường nhựa. Các dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 14, Quốc lộ 14C, Quốc lộ 28 đoạn qua thị xã Gia Nghĩa, thị trấn Đăk Mil, thị trấn Kiến Đức đang tiến hành thi công; dự án Quốc lộ 28, dự án đường Bắc Nam giai đoạn II đang xúc tiến đầu tư. Cơ sở vật chất kỹ thuật bưu chính viễn thông phát triển nhanh chóng, nếu như năm 2003 chỉ có 11.725 thuê bao, nay đã đạt trên 160.000 thuê bao, tăng gần 14 lần. Số thuê bao điện thoại cố định và điện thoại di động đạt 18,7 máy/100 dân; số thuê bao Internet 6.359 thuê bao, tăng 23% so với năm 2008; 98% thôn, buôn có điện lưới quốc gia, số hộ sử dụng điện đạt khoảng 88%.

Quy mô và chất lượng giáo dục đào tạo không ngừng được nâng cao, mạng lưới trường lớp được mở rộng, các mục tiêu xóa mù chữ và phổ cập tiểu học đã được thực hiện tích cực, phổ cập giáo dục trung học cơ sở được đẩy mạnh. Trường, lớp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đã phát triển đến các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tính đến nay, đã có 47/71 xã, phường, thị trấn và 4/8 huyện, thị xã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Năm 2009, toàn tỉnh có 39 trường thuộc các cấp học đạt chuẩn quốc gia; trẻ em vào lớp 1 đúng độ tuổi đạt 97,7%; tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98 %. Hệ thống y tế tiếp tục được củng cố và phát triển, số giường bệnh đạt 13,3 giường bệnh/vạn dân, số bác sĩ đạt 4,3 bác sĩ/vạn dân; 100% thôn, buôn, tổ dân phố có nhân viên y tế; tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ là 32,4%, 20/71 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Các chương trình y tế quốc gia, công tác phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh và dân số kế hoạch hóa gia đình có nhiều chuyển biến. Tốc độ tăng dân số tự nhiên được kiềm chế, tỷ suất sinh hàng năm giảm ở mức 1‰.

Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao có nhiều tiến bộ; văn hóa truyền thống bước đầu đã được bảo tồn, phát huy, nhiều lễ hội được khôi phục, nhiều hoạt động văn hóa dân gian được truyền dạy. Đến nay 100% số bon, buôn đồng bào dân tộc tại chỗ có nhà văn hóa cộng đồng, trên 70% số xã có bưu điện văn hóa xã, 91,5% xã có đài truyền thanh, 90% bon, buôn được phủ sóng truyền hình. Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh, nhiều đề tài nghiên

cứu phục vụ có hiệu quả cho sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

Công tác xóa đói giảm nghèo chuyển biến tích cực, đến nay toàn tỉnh có 19.763 hộ nghèo, chiếm 19,04%. Chi tiết riêng giai đoạn 2006 - 2008, có hơn 39 nghìn lượt hộ được vay vốn, xóa đói giảm nghèo với tổng số tiền trên 95 tỷ đồng, 2.100 hộ nghèo được hỗ trợ nhà ở, 152 nghìn lượt người nghèo được khám chữa bệnh miễn phí. Các chương trình phát triển kinh tế- xã hội theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã được triển khai có hiệu quả.

Chủ trương kết nghĩa giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, lực lượng vũ trang với các buôn, bon đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh được triển khai thực hiện ngay từ những ngày đầu thành lập tỉnh đã phát huy hiệu quả về nhiều mặt. Cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị đã không quản ngại khó khăn, thường xuyên tổ chức xuống bon, buôn kết nghĩa, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, vận động đồng bào nêu cao tinh thần cảnh giác, chống âm mưu bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; hướng dẫn đồng bào chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao giá trị sản xuất; giúp cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng, kiện toàn hệ thống chính trị ở buôn, bon. Đến nay, bộ mặt nông thôn ở các thôn, buôn, bon đồng bào dân tộc thiểu số ngày một khang trang, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào được nâng lên rõ rệt; nhận thức về phát triển kinh tế, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, xóa đói, giảm nghèo có nhiều thay đổi. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong thôn, buôn, bon ổn định.

Đảng bộ đã tạo được sự đoàn kết thống nhất, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng lên. Cấp ủy các cấp đã kịp thời nắm bắt, quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, chi thị, nghị quyết của Đảng, xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể để đưa chủ trương của Đảng vào cuộc sống. Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* đã được Đảng bộ triển khai sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh, đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên đều tự nhận thấy việc tu dưỡng rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức của Bác là vô cùng cần thiết, góp phần đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các tệ nạn xã hội; giúp cho cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Học tập tấm gương đạo đức của Bác, cấp ủy, chính quyền từ tinh thần đến cơ sở nhận thức đầy đủ về mục đích, yêu cầu của Cuộc vận động, tích cực chăm lo giáo dục, rèn luyện, phát triển đảng viên. Đảng viên là người dân tộc, tôn giáo ngày càng tăng, chất lượng đảng viên ở nông thôn ngày càng được nâng cao; toàn tỉnh đã khắc phục được tình trạng buôn, bon không có đảng viên. Qua đánh giá phân loại đảng viên hàng năm, tỷ lệ đảng viên dù tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỷ lệ cao, đảng viên phi phạm tư cách giảm hẳn so với khi chưa có Cuộc vận động; tinh thần trách nhiệm của các tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị địa phương được nâng lên rõ rệt, góp phần đẩy lùi những tệ nạn tiêu cực trong xã hội, thực

hiện thăng lợi nhiệm vụ chính trị hàng năm. Cấp ủy, chính quyền quan tâm xây dựng và chỉnh đốn Đảng, chống quan liêu tham nhũng, lãng phí; cán bộ, đảng viên phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, tận tụy với công việc, không tham ô vụ lợi. Các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, đơn vị hành chính sự nghiệp ra sức thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa.... Từ khi có Cuộc vận động, đến nay các địa phương, đặc biệt là cấp xã, phường, thị trấn, đảng viên nông thôn có cách nhìn mới về *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* là tập trung phát triển kinh tế, làm cho dân giàu nước mạnh, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, không nghe lời xúi giục của kẻ xấu, khiếu kiện đông người, không còn “điểm nóng” về chính trị, ổn định cuộc sống.

Đội ngũ cán bộ cơ sở có trách nhiệm với công việc, gần gũi nhân dân, hướng dẫn nông dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, nhờ đó số hộ nghèo ngày một giảm, số hộ giàu lên ngày một nhiều, phong trào giúp nhau làm kinh tế, xóa nhà dột nát, tạm bợ, phong trào hiến đất để xây dựng các công trình phúc lợi khá phổ biến ở nhiều địa phương trong toàn tỉnh.

Bộ máy chính quyền các cấp được kiện toàn, hiệu lực quản lý và điều hành có những chuyển biến rõ nét. Đến nay 100 % buôn, bon; 100 % xã, phường, thị trấn có đảng bộ, chi bộ cơ sở. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều đổi mới, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

Là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Tây Nguyên, nhiệm vụ đặt ra cho Đăk Nông trong những năm tới là hết sức nặng nề, phải

đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế đi đôi với nâng cao chất lượng tăng trưởng, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, thu hẹp khoảng cách với các tỉnh đang phát triển để đóng góp vào sự phát triển chung của vùng kinh tế trọng điểm và của cả nước.

Để thực hiện thăng lợi các mục tiêu trên, trong những năm tới, tinh Đăk Nông sẽ ra sức phát huy nội lực, khai thác có hiệu quả các nguồn ngoại lực để phát triển kinh tế- xã hội; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản, tập trung phát triển mạnh công nghiệp, nhất là công nghiệp khai khoáng bauxít, luyện Alumin, thủy điện, tạo sự bứt phá cho tăng trưởng cao; tập trung phát triển du lịch, đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kiện toàn hệ thống chính trị, xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch vững mạnh, dù năng lực lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đã đề ra; xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục thực hiện và đưa Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* trở thành hoạt động sinh hoạt chính trị thường xuyên và lâu dài, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần cho xã hội. Đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân theo hướng sát cơ sở, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị của địa phương.